

Số: 439 /QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 14 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: **Mua sắm bàn ghế cho hội trường các thôn, bon trên địa bàn xã Đăk Nia**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND thành phố Gia Nghĩa về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Nhà nước năm 2021;

Theo đề nghị của UBND xã Đăk Nia tại Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 12/4/2021 về việc đề nghị phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm ghế cho hội trường các tổ dân phố của UBND xã Đăk Nia;

Theo đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Báo cáo thẩm định số 32/KQTD-TCKH ngày 12/5/2021 về dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm bàn ghế cho hội trường các thôn, bon trên địa bàn xã Đăk Nia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm bàn ghế cho hội trường các thôn, bon trên địa bàn xã Đăk Nia; với nội dung chính như sau:

1. Tên dự toán: Mua sắm bàn ghế cho hội trường các thôn, bon trên địa bàn xã Đăk Nia.

2. Chủ đầu tư, bên mời thầu: UBND xã Đăk Nia.

3. Nội dung, quy mô dự toán và đặc điểm kinh tế - kỹ thuật thiết bị: Chi tiết theo Chứng thư thẩm định giá số 21032908/CT-ĐS-TĐGVIET ngày 29/3/2021 của Công ty cổ phần thẩm định giá Việt.

4. Tổng giá trị dự toán: **249.900.000 đồng** (Hai trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm nghìn đồng).

(Bảng tổng hợp dự toán chi tiết như phụ lục đính kèm).

5. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách thành phố.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2021.

7. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp, lắp đặt bàn ghế hội trường.

- Giá gói thầu: 249.900.000 đồng.

- Nguồn kinh phí: Ngân sách thành phố.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2021.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

Điều 2.

1. UBND xã Đăk Nia (Chủ đầu tư, bên mời thầu) có trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 của Quyết định này; tổ chức quản lý dự toán, gói thầu và lựa chọn nhà thầu theo đúng các quy định hiện hành; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đề xuất.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý của kết quả thẩm định dự toán tại Báo cáo thẩm định số 32/KQTD-TCKH ngày 12/5/2021.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Chủ tịch UBND xã Đăk Nia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- Lưu: VT, TCKH (K).



CHỦ TỊCH

Đỗ Tấn Sương

PHỤ LỤC:

**BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN: MUA SẴM BÀN GHẾ CHO HỘI TRƯỜNG CÁC THÔN,
BON TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẮK NÈA**

(Kèm theo Quyết định số: **439** /QĐ-UBND ngày **14** tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa)

Đơn vị tính: Đồng.

STT	Tên thiết bị	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Ghế hội trường	- Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước: (380 x 380 x 450 /1.050)mm - Vật liệu: Gỗ tự nhiên nhóm IV, sơn PU; đầu ghế khoét kiểu đầu bò, lưng ghế ba đai, phần dưới ghế có ba giằng 1,2x2cm.	Cái	122	1.050.000	128.100.000
2	Bàn hội trường	- Xuất xứ: Việt Nam - Kích thước: (2.000 x 450 x 750)mm - Có hộc để tài liệu, chân gắn nút nhựa chống ồn, cách âm - Chất liệu: Gỗ MDF dày 17mm, sơn PU cao cấp 03 lớp	Cái	29	4.200.000	121.800.000
Tổng cộng						249.900.000
<i>Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm nghìn đồng</i>						

Ghi chú:

- Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thiết bị: Chi tiết theo Chứng thư thẩm định giá số 21032908/CT-ĐS-TĐGViet ngày 29/3/2021 của Công ty cổ phần thẩm định giá Việt.
- Giá trên đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao và bảo hành theo chế độ của nhà sản xuất.